

USAcefix 100

Viên nén Cefixim 100 mg

Thành phần

Mỗi viên nén chứa:

Cefixim.....100 mg

Tá dược: Lactose, Tinh bột sắn, Microcrystallin cellulose, Polyvinyl pyrrolidin (PVP) K30, Natri lauryl sulfat, Natri starch glycolate, Aspartame, Magnesi stearat, Talc, Bột mùi cam, Màu sunset yellow.

Phân loại

Cefixim là kháng sinh thuộc nhóm Cephalosporin thế hệ thứ III.

Dược lực

Dược chất chính của USAcefix 100 là Cefixim, một kháng sinh phổ rộng. Phổ kháng khuẩn bao gồm:

Các vi khuẩn thường gặp trong nhiễm khuẩn hô hấp

Vi khuẩn Gram+ :

Streptococcus pyogenes, *S. pneumoniae*

Vi khuẩn Gram- :

Các trực khuẩn Gram- kể cả các chủng tạo beta-lactamase như *H. influenzae*, *M. catarrhalis*.

Các vi khuẩn khác

Citrobacter diversus, *Escherichia coli*, *Klebsiella oxytoca*, *Klebsiella pneumoniae*, *Proteus mirabilis*, *Proteus vulgaris*, *Providencia rettgeri*, *Providencia stuarti*, *Salmonella sp.*, *Shigella sp.* và *N. gonorrhoeae*, .v.v.

Cơ chế tác dụng

USAcefix 100 là thuốc diệt khuẩn theo cơ chế ức chế tổng hợp vách tế bào vi khuẩn, vì vậy vi khuẩn không thể tạo được vách tế bào và sẽ bị vỡ ra dưới tác dụng của áp suất thẩm thấu. Ưu điểm nổi bật của USAcefix 100 là có tác dụng mạnh trên vi khuẩn Gram âm và thuốc bền với các men beta-lactamase của vi khuẩn, nhờ đó tránh được sự đề kháng thuốc.

Dược động học

- Cefixim là một trong số rất ít cephalosporin thế hệ III có thể dùng bằng đường uống.
- Cefixim được phân bố vào các mô và dịch cơ thể. Thuốc liên kết với protein huyết tương khoảng 65%.
- Thời gian bán hủy của thuốc khoảng 3 – 4 giờ ở người có chức năng thận bình thường và có thể kéo dài đến 6 – 11 giờ người suy thận.
- Cefixim không bị chuyển hoá ở gan và được đào thải ở dạng nguyên vẹn qua thận. Vì vậy nồng độ thuốc trong nước tiểu rất cao so với ngưỡng điều trị.

Chỉ định

USAcefix 100 được sử dụng trong các trường hợp nhiễm vi khuẩn nhạy cảm với thuốc

- Nhiễm trùng đường hô hấp - Nhiễm khuẩn tai mũi họng, đặc biệt là viêm tai giữa do *Haemophilus influenzae* (những chủng có hoặc không có tiết beta- lactamase), *Moraxella catarrhalis* và *S. pyogenes*
- Nhiễm trùng đường hô hấp dưới như viêm phế quản do *Streptococcus pneumoniae* và *Haemophilus influenzae* (những chủng có hoặc không có tiết beta- lactamase)
- Viêm họng và viêm amidan.
- Nhiễm trùng đường tiết niệu, như viêm bàng quang, niệu đạo, viêm thận-bể thận không biến chứng do *Escherichia coli* và *Proteus mirabilis*..
- Bệnh lậu do *Neisseria gonorrhoeae*.
- Bệnh thương hàn.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

Liều lượng và cách dùng

Theo đường uống.

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị. Liều dùng thông thường như sau: